

GIÁ BÁN	
DONG-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm . 1.000	6.000
Sáu tháng 2.500	3.500
Ba tháng . 1.500	2.000

Mua báo phải trả tiền trước  
Thư và mandat gửi cho  
H. TRẦN-DINH-PHIÊN - Ai  
đăng quảng-cáo, việc riêng  
xin thương-giải trước.

# TIẾNG-DÂN

Chức-nhiệm Văn-Chức  
HUYNH-THỨC-KHANG

LA VOIX DU PEUPLE

AO-QUAN  
Lông-Ba - Hạc

Quản-ly  
TRẦN-DINH-PHIÊN

MỠI TUẦN XUẤT-BẢN HAI KỲ: THỨ TƯ VÀ THỨ BẢY

Giấy phép số 63  
Giấy phép: TIẾNG-DÂN - Hạc

Thời - cơ là  
thầy tư-tướng.

## Tư - tướng của loài người với CUỘC TẤN HÓA (TRUNG - HOA CẬN SỰ)

Tòa Kiêm - duyệt bỏ trọn bài ra-thuyết

### VẠN-VĂN

**Dạ cảm**

I  
Tư bề vững về cảnh tiêu sơ,  
Lấp ló vầng trăng tỏ lại mờ.  
Bấm giọt lệ sầu sưng tí mắt,  
Giục gan trường hận để u.  
Rèm thưa gió lọt nghe hơi lạnh,  
Đèn dọi canh chầy nghĩ rồi tư.  
Biết ngộ cũng ai tâm sự ấy,  
Mua vui gương vịnh mấy vần thơ.  
P. X. X.

II  
Cớ sao lòng đứng mấy tuyến cơ,  
Luôn để non sông phảng lạng tư.  
Riêng một tiếng gà kêu bóng nguyệt,  
Hòa đôi giọng để gọi lòng tư.  
Trông qua kẻ ngủ hôn mê mắt,  
Nghĩ lại đường đi lối mệp mờ.  
Thử hỏi mấy ai ngồi đợi sáng,  
Tinh này cảnh ấy nó làm ngờ?  
Z.

### Chơi vùng Hạ-long

Giời bề mệnh mỏng núi chếp chồng,  
Bức tranh trời vẽ biết bao công!  
Chân mây phấp phới bủa vây  
bướm,  
Mặt nước lơ nhơ sóng lộn rồng.  
Đá bủa sườn non hom hóm động,  
Cây trâm đỉnh núi tí mà không.  
Ô hay! cảnh đó, rừng đâu tá?  
Dưới bóng kim-ô, lòng hối lỗi.  
Ng. Già. Tru.

### BẢO Ở THƯỢNG-HẢI

Kể những nước có danh tiếng  
hoàn cầu về việc khai thông chậm  
trẻ, cái cách lối thời, thì nước Tàu  
là sau cả các nước, xem như trước  
chuyện Canh-ly liên-biên 1900:  
ở Bắc-kinh không có một tờ báo,  
người ta cho là một việc quái lạ.  
Thế mà trên vài mươi năm nay, báo  
giới lên bộ cũng mau chóng khá  
ghê. Hiện chỉ một vùng Thượng-  
hải mà đến trên 70 tờ báo, thứ thì  
doanh nghiệp thành chất, thứ thì  
chánh trị. Dân tộc Trung-hoa lên  
bộ cũng nhanh thật!

### Phép nuôi thỏ

Bản quán mới xuất bản quyển  
**PHÉP NUÔI THỎ** của ông thá y  
Nguyễn Trọng Trữ soạn.  
Sách dày gần 70 trang, giá bán 0\$18  
Sách rất cần cho các nhà thực  
nghiệp, ai muốn xin bồi tại Bản  
quán hoặc các nhà đại lý của Bản  
quán.

### CHUỐI TRỊ ĐƯỢC BỆNH HÀU VÀ BỆNH PHỔI

Một nhà y học Nhật bản lưu tâm  
nghiên cứu các thứ trái cây mà sau  
biết được rằng trái chuối (香蕉)  
trị được bệnh phát viêm các cơ  
thở bệnh khác trong hầu hết là hiệu  
nghiệm. Ông đã dùng phép hóa học  
phân tích thì trong nước trái chuối  
có một chất, có cái năng lực giàu  
sự tiêu hóa như chất dẫn bực. Gần  
đây một nhà y học dùng nước trong  
trái chuối mà chế ra một thứ cảm  
lộ chuyên trị bệnh hẩu lại pha vào  
các thứ thuốc khác để trị bệnh  
phổi nữa.

### CHUYÊN HAY Người minh wa nói lý quá

Kể lịch sử của các dân tộc, thường  
thường các nhà sử học hay nói qua  
cái dặt tính của mỗi dân tộc. Nhưng  
họ không chú ý nói tới cái môn số  
trường của mỗi dân tộc. Như: dân La  
mã có tiếng là mê tin, dân Nhật-bản  
có tiếng là rít rờ kim chỉ, dân An-  
lê có tiếng là ăn sương, dân Trung-  
hoa có tiếng ở nhóp v. v. . . . Vậy nếu  
Lạc-nhân mà có viết sử thế giới thì sẽ  
nói cả cái ấy, tưởng có thể bộ sử  
dân tộc mới gọi là hoàn toàn.  
Nhưng trước khi viết sử thế giới  
Lạc-nhân sẽ viết sử của dân tộc  
Annam đã. Mà viết sử dân tộc An-  
nam Lạc-nhân sẽ để đầu lên:  
cái tánh đặc biệt của dân tộc Annam  
là tánh hay wa nói lý sự quá.

Vấn đề ngoài cái đặc tánh ấy ra  
người minh cũng còn làm cái môn  
"sử trường" khác: như ăn mận,  
nói láo, ở không được sạch sẽ. . . .  
Nhưng Lạc-nhân chọn cái tánh wa  
nói lý, cho là đặc biệt, vì là người  
minh nói lý không phải là vì chuyện  
khoa luận lý, hoặc giỏi về loại khoa  
đấu! Người minh nói lý là vì vì  
học! Vì dụ minh nói trái đất chạy,  
thì họ cãi lại, nói rằng trái đất  
chạy sao người không chạy? Minh  
có đó những sức hát của trái đất,  
những vật lý học ra trả lời, họ vì  
không hiểu nên cãi. Nhưng có  
một điều thú vị nhất là khi nào họ  
làng thế họ lại càng cãi lăm, càng  
đổ lý sự ra lăm. Lạc-nhân xin kể  
một chuyện rất thường thấy ở cái  
xã hội ta ngày nay:

Một hôm thầy kỹ X mời các bạn tới  
chủ nhật họ đến chơi com nhà thầy.  
Tinh bằng hữu với nhau không kể  
chối từ.

Ở số về thầy kỹ vừa đi vừa lo,  
lo cho cái bữa com thế nào. Nhưng  
ở nhà có tay nội trợ, lo chi một!  
Vị đến nhà thầy kỹ nói liền cho vợ  
hay, nhưng lại gặng người vợ không  
ưa những chuyện lời thời ấy... bảo  
một hai đừng có bày đặt ra những  
com khách với com khế chi hết.

Đến bữa hẹn, mấy ông bạn từ tựa  
lại nhà thầy kỹ, nhưng người nói  
chuyện mãi với vợ kỹ, hết tiếng nước  
chê hĩa lại hát điệu thuốc Lào, còn  
thầy kỹ thì không thấy tâm dạng.  
Một người nóng lòng hỏi, thì vợ kỹ  
nói thầy đi vắng có việc. Mấy ông bạn  
chừng hững sắp ra về; nhưng nhân  
đi về dần... ra sau hè, một ông  
bạn gặp thầy kỹ ra đứng đứng  
nấp. Người bạn thật tình hỏi:

— Ông anh kỹ ở nhà đây mà,  
sao lại chỉ bảo rằng anh đi vắng?  
Thầy kỹ bẽn lẽn đỏ mặt lên không  
biết trả lời thế nào, bèn quạu mà  
sản si:

— Tôi ở nhà mà chú lại làm chi  
lời sao?

Trong chuyện này có nhiều chỗ  
thú, nhưng chỗ thú nhất là chỗ  
thầy kỹ cãi lại. Thầy cãi lại đáng  
lắm chỗ sao, ai có bài lý thầy được!  
Nhưng mà đó là thầy thầy có một  
mặt, mặt lý, mà quên một mặt khác  
mặt tình, quên cả bữa com thầy hĩa.  
Đó cũng là tánh thế này mới đổ  
lý sự ra. Lạc-nhân tựa một cái  
chuyện có hơi nhảm, nhưng cái tâm  
lý của thầy kỹ X tưởng thấy ở  
hạng người cao hơn nữa, và  
cái gương thầy kỹ lại còn thấy ở  
những công việc to lớn nữa.

Thường thường mấy ông nghị-  
viên khi ra ứng cử muốn cho được  
nhiều phiếu, và mấy nhà chánh-trị

### TỔ HIẾN PHÁP LỊCH LÀ GÌ?

(Mấy điều cốt yếu trong hiến  
pháp Anh)

Các nước văn minh cận đại,  
không nước nào không có hiến  
pháp mà trước nhất thì nước Anh  
sáng ra hiến pháp đầu tiên.

Hiến pháp nước Anh không phải  
do quốc vương tài định, không phải  
do quân dân hợp định, cũng không  
phải do đảng cách mạng gây định;  
mà chính là do con đường văn  
minh tiến tới, sửa đổi sắp đặt dần  
dần cho đến hoàn bị:

Năm 1215, quốc vương nước Anh  
vương lập pháp, trong đó hai điều  
cốt yếu:

Một là việc tố thuế, không được  
người nộp thuế đồng ý thì không  
được trưng thu.

Hai là nhân dân không do số tài  
phần công nhận phần quyết thì  
không được giam cầm và phạt bạc.

Sau lại đặt cái chế độ phủ huyện  
cử người đại nghị, song đương lúc  
ấy, quyền hạn lập pháp và hành  
chánh chưa phân biệt, bọn đại  
nghị sĩ chưa có quyền tham dự  
cái hành trị gì cả. Đến cuối thế kỷ 15  
chế độ đại nghị tiến tới một bước  
dài, phạm chế định và triết bỏ chế  
độ đưa thuộc quyền nghị viên. Thế  
kỷ 17, quốc vương muốn biến canh  
biến pháp, phế chỉ quốc giáo, nghị  
viên hội nghị công bố phế vua, mới  
định cái cách hạn chế quân quyền,  
và quyền quốc hội cũng minh định,  
thành ra hiến pháp hoàn bị, tuân  
hành đến ngày nay, có mấy điều cốt  
yếu như dưới:

1. Quốc vương không được  
nghị viên đồng ý mà tự ý riêng  
minh phế truệ p áp luật, gọi là trái  
phép nước.
2. Không có nghị viên công  
nhận thì quốc vương không được  
lấy đặc quyền mà định môn tố  
thuế gì hết.
3. Quốc dân có quyền được  
bày tỏ ý nguyện với quốc vương,  
không có nhân sự ấy mà bị phạt.
4. Quốc dân được tự do chọn  
người thay mặt.
5. Nghị viên được nghị luận tự  
do, những lời nghị luận phải biểu  
trong nghị viện, không khi nào  
ngoài viện được nghị phạt.
6. Sửa đổi pháp luật, và thọ lý  
những lời thỉnh nguyện của dân thì  
thường khai nghị viện.

Hiến pháp nước Anh, hiện thế  
giới đều cho là hoàn thiện, xem  
mấy điều cốt yếu kể trên thì quyền  
dân đã chiếm thế lực nhiều. Thế  
này ngày nay còn thêm vấn đề Lao  
động xã hội thường xảy ra những  
kịch rã rời. Cuộc đời thay đổi, vì  
sự nhu yếu trong cuộc sinh tồn mà  
cần cho thiên hợp, không có cái gì  
gọi là tuyệt đích mà giữ đời được.  
Hĩa lai cư thượng, mấy nước sau  
này lại không có thể làm một thứ  
hiến pháp hoàn mỹ hơn nước Anh  
hay sao? (Dich)

muốn mai lòng dân đương đưa buổi  
lệch dân có hơi men hóa dờ khỏi  
pháo thời thì hĩa trời hĩa đất  
những là cái cách đưa này mở  
mang việc khác không với một vật  
gì, thì chất đưa sang với tâm gan  
cho nhau thối; nhưng đến khi  
không thực hành lời hĩa, để cho  
người ta trách thiện đến thì đổ cái  
giọng lý ra mà nói những là: Ta  
có quyền của ta, ta không làm đũa  
này, ta làm đũa khác thì lại làm  
gì ta sao? v. v. . . . Đó là nói lý hĩa,  
vợ chớ cái tình các ngài để vào  
đầu?  
Lạc-nhân

### LỊCH LÀ GÌ?

III. - Quan niệm về giờ  
Cái phương pháp đo giờ ngày  
xưa dùng nhật kế để đo bóng,  
bề mặt trời đứng ngay đũa trời  
tức là buổi trưa của thái dương.  
Song nếu đồng ngày thái dương  
biên quân thì cái buổi trưa ấy vị  
tất cả là buổi trưa của ngày thái  
dương bình quân. Buổi trưa của ngày  
thái dương, tức là khi mặt trời đi  
qua tỷ ngộ tuyến; buổi trưa của  
ngày thái dương bình quân, cũng  
là khi « mặt trời bình quân » (le  
soleil moyen) đi qua tỷ ngộ tuyến.  
Nhưng cái « mặt trời bình quân »  
ấy không có thực, chỉ là cái mặt  
trời giả định, cho nên muốn tính  
cái lúc nó đi qua tỷ ngộ tuyến  
thì phải dùng cách gián tiếp. Cái  
phương pháp thường dùng là trước  
hết đo buổi trưa của ngày thái  
dương thực, rồi sau mới theo một  
phép suy toán mà đi đũa để đổi sang  
thời phân của ngày thái dương bình  
quân. Nhưng cái phép cái toán (tính  
đổi sang) rất phức tạp, không phải  
ai ai cũng làm được, cho nên những  
sách lịch của các Quốc vương đại  
(observatoire) phải gọi cái thời phân  
của buổi trưa của ngày thái dương  
đồng người ta tiện dùng. Vì ngày  
hôm nay là 28 Mars 1931, sách chỉ  
ghi rằng buổi trưa của ngày thái  
dương là 11 giờ 57 phút 30 giây  
thế nghĩa là: buổi trưa ngày ấy  
(khi mặt trời đứng giữa trời) phải  
đồng bộ vào 11 giờ 57 phút 30  
giây chứ không phải 12 giờ.

Địa cầu mỗi ngày cứ tự xoay về  
phía đông, những người ở về phía  
đông trên mặt đất thì thấy mặt trời  
sớm hơn những người ở về phía tây,  
cho nên thời khắc ở phía tây chậm  
hơn thời khắc ở phía đông. Theo lý  
do nói trên kia thì tính thời giờ là  
lý sự ngộ tuyến của địa phương  
minh làm tiêu chuẩn, vậy những  
nơi đứng xa ngoài một kinh độ thì  
không thể có cái giờ địa phương  
(heure locale) đồng nhau được. Giờ  
địa phương của mỗi nơi mỗi khác,  
ngày xưa giao thông chưa tiện thì  
cũng không hại gì, đến như ngày  
nay, tàu thủy xe lửa, điện báo phi  
cơ, trong chớp mắt đã vượt qua  
nghìn vạn dặm, vì thế mà vấn đề  
thời gian sinh ra nhiều điều khó  
khăn. Vì như ở Đông phương đánh  
điện tín sang Tây phương vào lúc  
một giờ hai giờ chiều mà ở Tây  
phương bắt được điện tín vào lúc  
10 giờ 11 giờ sáng, sai nhau như thế  
thì bắt tiện làm sao? Vì thế các  
nước đều lấy cái thì khác ở tỷ ngộ  
tuyến của kinh độ để thông dụng  
trong cả nước, không kể là giờ địa  
phương sớm hay muộn, đều lấy  
thời khác ấy làm giờ tiêu chuẩn  
(heure type) cả. Nhưng ở những nước  
địa thế to rộng như nước Tàu, nước  
Nga, nước Mỹ, thì dùng giờ tiêu  
chuẩn như thế cũng còn bất tiện  
lắm. Từ năm 1880, nước Mỹ đặt ra  
chế độ « giờ tiêu chuẩn cả thế giới »,  
các nước đều nhất loạt dùng theo.

« Giờ tiêu chuẩn cả thế giới » là  
theo thành Greenwich kinh độ của  
nước Anh mà tính, cứ 15 kinh độ  
thì dùng giờ tiêu chuẩn như nhau.  
Hai khu ở kinh độ khác nhau chỉ sai  
nhau 1 giờ. Thời gian Greenwich gọi là  
trung kỳ, 12 khu về phía đông gọi  
là thời kỳ hạ ngộ, 12 khu về  
phía tây gọi là thời kỳ thượng  
ngộ. Khi 12 giờ chính trưa ở Green-  
wich thì khu ở phía đông khi đó  
là 1 giờ chiều (ngộ), khu ở phía  
tây khi đó là 11 giờ sáng (thượng ngộ),  
các khu khác cứ theo thế mà tính.  
(Cả nhà) Đồng HẢI

Ưu-thời-Khách



# ANNAM LỊCH SỰ

## HÃY NÊN HÚT THUỐC LÁ

# JOB

### VIỆC TRONG NƯỚC

#### TRUNG-KỲ

##### NGHỀ AN

#### Truyện đơn

Hôm mùng 9 Mars mới rồi, ở hai Nghia dân, tại nơi huyện lỵ Chính phủ có cho phép nhân dân mở cuộc bãi diêm, để chơi cờ bạc, n. u. y qui thuận. Người đóng như chợ, lính gác rất nghiêm, thế mà trong đêm hôm ấy, trên các ngã đường thành phố và chung quanh xóm chợ Bến đò, cũng có truyền đơn công cộng rải rải khắp. Xem ra có bốn thứ truyền đơn, uoc chớng đến mấy vạn tờ. Ngày ngày, mở cuộc điều tra, các xe ô tô phải giữ lại, và có mấy người tình nghi, bị bắt đưa vào huyện, n. u. y không xét ra được gì. Nhân dân nào đóng cuộc vui phải giải tán liền.

#### Từ phương tử lai cáo

#### Hai cuộc biểu tình (7 người chết)

Vừa bởi qua trưa ngày 27 Fevrier đó 4 trăm người tụ họp ở Đông Kỳ-mung địa phương xã Thanh Khê, tỉnh Vân ty huyện Yên thành, rồi chia làm hai toán: Toán thứ nhất kéo lên tỉnh Vân nói để điều thuyết, rồi tự giải tán.

Toán thứ hai kéo xuống làng Vân đội sang đến làng Quán cư, thì có lính táv đơng ở Trụ pháp trông thấy có đồ phát p. ời, liền kéo sang bắt; đầu biểu tình trốn vào rừng, lính bắn vào rừng; có 7 người chết và nhiều người bị thương.

#### Cũng chiều hôm ấy, có một toán dân biểu tình kéo đến làng Văn nam, tỉnh Vân ty, rồi kéo sang làng Tam đông, tỉnh Quảng hòa; lý trưởng và hương chức 2 làng đó có bắt 7, 8 người đem nộp quan huyện để xét hỏi.

L. T.

#### QUẢNG BÌNH

**Sao không nhứt định thế?**  
Ngày 12 tháng Mars ở phủ Quảng bình có cuộc triển tập các tổng lý thân hào để nghe quan Công sứ hiệu thị. Kỳ giả k. ông được đi dự thỉnh, song sau được nghe các ông công lý nói lại rằng ngoài nơi rất nhiều việc, tư trung có việc tư lịch là đáng chú ý hơn hết. Ngài nói rằng: « nhà nước đặt ra năm ngày tư lịch, thì 2 ngày để ta bỏ việc làng, nhưng phải xin đã, nếu nhà nước xét ra, có tiện cho ta làng mới được làm, ta không biết rồi nhà nước có cho hay không, mà các làng đi xin không khỏi chậm trễ, còn 3 ngày khác thì để ta bỏ việc trong làng bại, năm nào cũng vậy.....»

Kỳ giả nghe họ thuật đến đó thì sực nhớ lại tờ thông tư viện Cơ mật năm ngoái, đại ý nói rằng: « nhà nước đặt ra 5 ngày tư lịch là để phòng khi thiên tai thủy nạn mà ta bỏ những việc tư công trong làng, năm nào không hay bại gì, thì dân được lấy năm ngày tư lịch đó mà ta bỏ việc làng...».

L. X.

**Xét nhà**  
Ông Trần Bắc người làng Đông môn, tỉnh Hà tỉnh, vào ở Mỹ đức (Quảng bình) đã trên 10 năm nay, chỉ chuyên về nghề làm thầy thuốc là, không rõ vì cớ gì, ngày 22 tháng giêng năm nay, thấy đề U. T. lại về xét n. a. Nhưng chẳng bắt được vật gì quan hệ cả.

#### Biết chuyện QUẢNG NAM

Vụ án mạng kiết nghĩa không ông năm bao số 305. ở địa phương « Vụ án mạng kiết nghĩa không công » của ông P. D. L. nay được bài quan Huyện Tân-phước trả lời lại Ngài được vào địa phương xã An mà đang ra biên bích lại một bài kêu oan cho kẻ bị án thì r. abe thể quá, và lại án kiện việc qua với tư cách của nhà, thì đương khác nhau không cho là phạm đến danh dự được tuy vậy muốn tố công tâm cho công chúng được rõ, bản báo trên đây, những đơn, cốt yếu như sau: L. T. S.

Hào Hiên-Dân số 365 ra ngày 11 Mars, về mục thời sự Q. á k. Nam, ông Ng. d. L. có đăng k. oán án mạng ở Thuận bình, đại khái là vụ án mạng xảy ra là vì việc tên Huỳnh Mai với tên hương mục x. u. g. đ. o. t. ở núi tháng 3, mà tại k. ông xử, đến sau ra cái án mà g. đ. o. t. Vậy tôi xin hương mục đầu đuôi vụ án mạng này như sau, để nhờ quý báo xét kỹ mà đăng lại cho.

Nguyễn ký thành 3 năm ngoài, tro g. kni thu thuế làng Thuận bình có trình Chánh phủ tỉnh (không phải trình tới) về sự khó g. chấp ra sự và không chịu đóng thuế tư lịch. Từ đó Huỳnh Mai sinh lòng tức giận, tìm cách báo thù. Nhân vì Phó hương phân đ. c. việc làm đ. ang lên đồn Tam vinh (việc này có giấy tỉnh tòa s. c. b. ch. không phải tới theo giấy ông Đ. n. bắt tư lịch lên làm trên moi, nói lời ở g. Ng. d. L. đã nói) ông lại khéo kẻ ra rằng: g. áy ông Đ. n. tư cho huyện số 434 văn v. u. D. m. ô. i. sao ông biết đến cả số hiệu tờ tư đó?

Lịch quan trên sự xuống phó hương đ. c. bắt tư lịch các làng phụ cận đ. n. ứng hành, làm được ít lâu, số tư lịch hết, thì trình về cho tôi, xin bắt thêm mấy làng mạn dưới. Tôi b. m. i. l. b. còn đợi s. c. Ông Đ. n. (thời nào p. o. i. đ. q. u. a. v. c. p. c. o. u. k. c. i. o. p. h. i. e. u. về sự u. u. g. m. u. c. đ. o. i. m. y. t. e. n. t. r. o. n. x. a. u. ô. l. a. g. P. a. i. e. u. p. h. o. l. o. n. g. b. a. t. d. i. c. h. d. a. n. h. m. y. t. e. n. a. y. n. a. y. là p. h. i. e. u. h. u. a. n. g. m. u. c. 7. Huỳnh Mai, b. e. a. t. o. a. n. p. h. i. e. u. l. a. i. b. u. o. n. g. m. u. c. c. h. o. r. a. i. đ. e. n. n. h. a. H. u. y. n. h. M. a. i. n. a. m. v. a. d. o. i. p. h. i. e. u. H. u. y. n. h. M. a. i. c. ũ. n. g. c. h. o. e. m. đ. e. n. n. a. m. v. a. n. h. a. h. u. a. n. g. m. u. c. 7. Làng trình lên, tôi s. c. q. u. o. đ. p. h. o. l. o. n. g. v. a. p. h. e. g. i. a. o. c. h. a. n. h. t. o. a. n. đ. e. n. p. a. n. x. u. r. o. i. b. a. i. b. e. a. c. ũ. n. g. đ. e. n. g. i. a. y. c. á. Sau Huỳnh Mai cứ kêu nài nài, tôi đã hết sức biểu c. u. o. v. a. r. a. n. g. 7. Phó hương đã biết, tôi, hương mục cũng như hương mục không bắt nữa (Việc quan làm chơi say?) r. u. a. l. a. đ. u. c. k. h. o. n. g. n. e. n. s. i. n. v. i. e. t. k. i. e. u. c. a. o. l. a. m. c. h. i. Lang Thuận bình là một làng đ. u. n. g. đ. a. u. c. á. h. u. y. e. n. p. h. a. i. l. e. n. g. i. u. g. i. u. c. a. i. p. h. o. n. g. t. u. c. t. o. i. l. a. h. o. n. g. c. h. o. k. h. o. n. g. n. e. u. v. i. m. o. t. t. h. i. h. i. e. m. n. i. e. n. g. c. a. m. i. a. n. m. a. l. a. m. h. u. v. a. t. c. á. p. h. o. n. g. h. o. a.

Tuế mà Huỳnh Mai không nghe, kiện đến tòa to. a. i. l. a. m. p. h. i. a. n. n. h. u. n. g. t. e. n. b. a. n. k. h. o. n. g. n. e. u. t. e. n. S. a. u. k. y. v. a. o. đ. o. n. k. i. e. u. T. e. n. S. a. u. c. o. l. a. m. t. u. o. c. c. h. o. h. u. a. n. g. m. u. c. m. o. t. n. g. a. y. á. n. c. o. m. t. r. á. (tên) Huỳnh Mai đi lại l. u. a. m. n. h. u. n. g.

chứng có đó, để đi kiện, chờ tên Sau là dân bản kh. b. v. a. không phải về số tư lịch. Huỳnh Mai đ. đ. u. c. l. a. y. đ. i. e. m. c. h. i. c. a. t. e. n. S. a. u. (Trong đơn chỉ có một tên S. a. u. s. o. o.?) liền vào đơn xuống tỉnh Tao. Tỉnh giao lại cho tôi xét rồi cho đòi tất cả tên chứng lên xét. Tên Sau, sau khi xuống huyện khai trở về, vẫn tưởng là kỳ vào giấy Huỳnh Mai cho khỏi đi làm xấu (Trên nói tên S. a. u. là dân bản kh. b. k. h. o. n. g. v. e. s. o. t. u. l. i. c. h. đ. a. y. l. a. i. n. o. i. c. h. o. k. h. o. i. đ. i. l. a. m. x. a. u. .... có trái nhau không?) nhưng Huỳnh Mai đã hứa, tế ra va đã đưa mà đi kiện đến núi phải đòi khai báo hậu tố, trong lòng ch. a. n. c. h. u. a. n. h. u. n. g. m. o. i. đ. i. t. u. c. s. o. đ. i. t. a. u. n. e. n. q. u. y. t. i. e. u. m. i. n. h. v. o. i. m. o. i. g. i. a. v. a. n. g. h. i. e. p. đ. a. n. g. t. h. u. a. n. g. t. h. a. y. L. a. n. g. b. a. o. l. e. n. t. o. i. l. i. n. đ. u. a. n. h. a. t. h. u. o. c. đ. i. e. n. h. o. i. đ. o. n. g. t. i. e. p. k. á. m. x. e. t. t. h. o. i. v. y. o. n. a. n. h. m. o. i. h. o. đ. a. n. g. l. a. m. x. o. m. a. i. a. l. đ. i. e. n. m. o. i. l. u. c. u. n. g. k. h. a. i. v. i. H. u. y. n. h. M. a. i. m. a. t. e. n. S. a. u. p. h. a. i. c. h. i. t. V. u. á. n. m. a. n. g. n. a. y. t. o. i. c. o. n. l. i. a. t. i. n. h. đ. e. b. o. đ. u. y. e. t. n. g. t. o. á. n. k. h. a. m. c. a. c. c. h. u. n. g. t. u. o. c. t. i. e. u. h. o. s. v. y. t. e. p. r. o. r. a. n. g. v. a. c. o. n. c. o. đ. u. l. u. a. n. t. r. o. n. g. l. u. a. c. t. r. o. n. g. i. e. n. c. h. o. k. h. o. p. h. a. i. m. u. o. n. n. o. i. s. a. o. c. ũ. n. g. đ. u. c. á. u.

(Đoạn dưới này sao mấy tờ khai tiêu lan h. u. n. g. c. o. m. a. n. g. l. i. e. n. đ. e. l. a. m. b. a. n. á. n. n. a. y. Á. y. l. a. p. h. a. n. v. i. e. t. q. u. a. n. đ. á. c. h. o. s. v. y. t. e. p. q. u. a. n. t. r. e. n. s. e. x. e. t. b. a. n. b. i. a. o. x. i. n. m. i. e. n. đ. a. n. g.)

#### Trời hạn

Đã mấy tháng nay ở Quảng Nam trời hạn riết, không có một giọt mưa, mùa màng cho đến các thứ k. o. a. i. b. a. p. c. á. t. s. e. m. á. t. s. a. c. h. H. i. e. n. n. a. v. r. u. o. n. g. l. a. o. c. o. n. r. i. đ. e. c. h. o. t. r. á. u. b. o. á. n. t. i. n. h. c. h. u. y. e. n. c. o. đ. e. s. u. c. ũ. n. g. k. h. o. n. g. g. á. i. đ. u. c. á. t. n. a. o.

Thiên tai nhân hại đến đây, không biết dân ta làm sao mà sống cho nổi?

Q. T. PHANRI

#### Tôi Kiêm-đuyệt bố

#### Động Chương là ai?

Ái tên Động Chương làm ruộng 21 tuổi, quê quán ở Lạc điền, tỉnh Bi h. đ. i. n. h. c. o. m. á. t. m. o. t. c. á. i. g. i. a. y. c. á. n. c. u. o. c. N. 129088 A và giấy tư lịch năm 1930 này viết thơ đến: **VÔ KHẮC KHOAN** Thủ-qui hương quán «Liên-Hành» ở PHANRI (Annam) mà lấy lại.

#### BẮC-KỲ

**Việc Ngô gia Tự**  
Sáng hôm 16 Mars, tòa Thượng thẩm Hanoi đã xét lại việc Ngô gia Tự, can việc công sản, trước bị tòa án Bắc ninh khép án vắng mặt phải tử. hình

Khi bắt được Ngô gia Tự ở Nam kỳ, Ngô gia Tự kháng án kỳ. Tòa án Bắc ninh đem xử lại, khép tội k. h. á. i. c. h. u. n. g. t. h. a. n. Ngô gia Tự chống án lên tòa Thượng thẩm, Phiến tòa sáng nay, tòa Thượng thẩm xét rồi lại y. án.

Kiêm-đuyệt

### HÀN-VIỆT TỪ-ĐIỂN

#### ĐỀ-TỰ

Trên vũ đài Quốc-vã ta ở đời bây giờ, có thể bỏ được Hán văn khô g? Chắc ai cũng trả lời rằng: không bỏ được!

Vi có hai cơ:

1) Căn cứ vào lịch sử cũ;

2) Dung hợp với văn-hóa mới.

TSở nước ta từ nội thuộc Đông-Ngô trở về trước vẫn không văn-tự đặc-biệt, để đời N. á. m. đ. i. e. n. T. i. c. h. q. u. a. n. g. v. a. S. i. -v. u. o. n. g. m. o. i. đ. e. m. v. a. n. -t. y. T. r. u. n. g. q. u. o. c. t. r. u. y. e. n. v. a. o. t. r. á. i. h. o. n. t. a. i. n. g. h. a. n. n. a. m. H. a. n. -v. a. n. đ. ã. t. h. a. n. h. h. a. n. m. o. t. t. h. u. Q. u. o. c. -v. a. n. N. h. a. t. r. u. y. e. n. n. g. u. o. i. đ. o. c. t. a. i. t. h. u. o. c. m. i. e. n. g. l. a. u. m. a. n. h. u. n. g. t. i. e. n. g. k. h. a. u. đ. a. u. t. h. u. o. n. g. đ. a. n. g. n. h. u. c. t. u. -t. h. a. n. t. i. -g. i. a. n. h. a. n. -t. i. n. h. q. u. o. c. t. u. c. v. v. .... t. á. i. c. á. n. h. u. n. g. d. a. n. h. t. u. t. h. a. n. h. n. g. v. a. n. h. c. a. n. c. u. l. o. c. c. a. n. đ. a. n. g. r. a. i. l. à. H. a. n. -v. a. n.

Từ thế-kỷ thứ 19 sắp xuống, Âu học truyền vào, nước ta cũng bắt đầu có chữ-quốc ngữ, tuy những tiếng thô âm tục ngữ phần nhiều không chịu âm dùng Hán-văn, nhưng muốn nghiên cứu học mới, phải dịch sách ngoài thì những danh từ thành ngữ, như: «trừ-từ-từ», «mục-đích», «phương-châm v. v.», mà nhà tân học cần dùng, hết thấy phải lấy ở Hán-văn.

Góp lai hai lối như trên kia, thì

đều bảo rằng: Quốc văn ta với Hán-văn, thì phải ăn nếu chung một lò, để tiện chung một k. h. i. c. ũ. n. g. k. h. o. n. g. p. h. a. i. l. a. q. u. á. đ. a. n. g. l. H. i. e. n. s. á. c. h. g. á. o. k. h. o. n. q. u. o. c. n. g. v. o. i. c. á. c. b. á. o. c. h. i. t. u. n. g. t. r. u. n. g. v. i. đ. a. i. q. u. o. c. v. a. n. n. g. a. y. h. o. a. s. á. t. v. e. c. h. i. l. H. a. n. -v. a. n. v. a. n. c. h. i. e. m. t. o. i. b. o. p. h. u. o. n. g. m. a. t. t. u. y. t. r. u. n. g. c. h. u. n. g. l. o. a. i. r. á. t. p. h. u. c. t. a. p.

(Xem trang ba cột nhứt)

#### CÁN NGƯỜI LÀM

Ông Nguyễn-hữu-Sở ở Ninh. ch. u. r. c. đ. u. n. g. c. o. -l. y. (coolies) làm công sự Phanrang «Annam». Hãy tới đó hỏi làm.

Nguyễn-hữu-Sở

#### Quốc-trái

(Xét lần thứ ba mươi sáu)

Ngày 2 Mars 1931

Nhũ	g	số	h	h	tr	100\$00
198	10	757	24	377	32	713
315	11	061	24	011	32	731
330	11	783	24	022	32	784
360	11	859	24	809	32	790
429	12	040	24	944	33	125
644	12	191	25	290	33	249
779	12	192	25	577	33	610
838	12	612	25	795	31	036
915	12	627	25	838	34	037
145	12	754	25	861	34	143
131	12	789	25	923	34	308
1499	12	895	26	098	34	435
1536	13	160	26	183	31	161
1570	13	43	26	242	34	628
1029	13	456	26	376	34	929
1822	13	468	26	423	35	045
1940	13	559	26	421	35	302
1977	13	934	26	541	35	457
2002	13	966	26	557	35	470
2157	14	255	26	644	35	791
2286	14	460	26	730	33	862
2303	14	519	26	870	36	156
2555	14	769	27	087	36	199
2579	14	797	27	095	36	569
2605	15	127	27	378	36	661
2615	15	338	27	397	36	968
2732	15	831	27	401	37	036
2747	15	953	27	737	37	124
3014	16	562	27	835	37	147
3013	16	630	27	872	37	313
3281	16	701	27	888	37	455
3506	16	712	27	926	37	584
3594	16	867	28	198	37	689
3637	16	953	28	220	37	807
3856	17	145	28	543	37	856
3903	17	236	28	622	37	957
3933	17	237	28	666	38	047
3943	17	452	28	771	38	176
4072	17	445	28	844	38	301
4276	17	643	28	869	38	530
4511	17	828	28	904	38	549
4908	17	976	28	980	38	777
5415	18	332	29	104	38	899
5495	18	361	29	115	39	036
5508	19	062	29	216	39	113
5569	19	150	29	229	39	167
5626	19	223	29	278	39	175
5854	19	362	29	369	39	272
5891	19	454	29	377	39	282
5924	19	883	29	960	39	526
6790	19	996	30	052	39	648
7114	20	037	30	263	39	758
7174	20	128	30	495	39	000
7183	20	171	30	631	39	922
7850	20	213	30	649	39	971
7981	20	283	30	888	39	998
8098	20	744	30	950	40	074
8204	20	809	31	015	40	081
8267	20	966	31	343	40	114
8329	21	721	31	379	40	310
8526	21	904	31	515	40	460
8532	21	950	31	772	40	548
8929	21	400	31	974	40	651
9096	22	494	32	050	40	850
9224	22	586	32	145	40	960
9441	22	615	32	209	41	161
9608	22	684	32	299	41	308
9876	22	086	32	318	41	825
9960	22	623	32	372	41	506
9993	22	869	32	592	41	698

(Còn nữa)

### SÁCH

## « VIỆT - NAM »

Việc khởi nghị ở Yên - Bái, mấy viên quan võ bị giết hôm 10 Fevrier 1930, việc khởi nghị ở Lâm-thảo và P. á. t. h. y. việc ném bom ở Hanoi, việc bắn viên cảnh sát St Génis tại cầu Doumer, việc giết viên tri huyện Vinh-bảo Hoàng gia-Mô kế tiếp. Các nhà đương cục phải một phen lo lắng mà dư luận trong báo giới — cả ở Đông-dương cả ở bên Pháp — cũng một phen sôi nổi. Chính ở Đông-dương đây ai không quá u. t. i. e. t. t. h. a. c. ũ. n. g. c. h. a. n. r. ả. r. a. n. g. t. i. n. t. u. c. v. e. n. h. u. n. g. v. i. e. t. đ. ó. l. a. q. u. y. v. a. n. g. t. á. i. l. a. i. c. á. k. h. i. k. h. o. n. g. đ. u. n. g. s. a. y. t. h. a. t. c. h. o. l. a. m. n. h. a. h. u. a. n. g. v. e. đ. e. n. b. e. n. P. h. a. p. T. i. n. t. u. c. v. e. đ. e. n. b. e. n. á. y. l. a. m. c. á. i. t. r. á. i. n. g. u. o. c. n. a. u.

Tin tức như thế, muốn rõ cho dịch xác thì cần phải đi đến tận nơi có việc mới được. Báo Petit Parisien — một tờ báo hằng ngày lớn nhất ở Paris — bên phái ông Louis Roubaud sang điều tra.

Ông Louis Roubaud sang điều tra lần lược gọi bài về đăng bên Pháp, dĩ ông tới k. ông đ. u. c. đ. o. c. n. h. u. n. g. c. h. i. b. á. o. c. á. c. b. á. o. c. a. u. n. g. u. o. i. P. h. a. p. t. r. o. n. g. N. a. m. k. y. (Imp.rial, La Dépêche) c. o. b. a. i. c. o. n. g. k. i. c. h. c. h. o. đ. u. g. l. a. t. h. a. i. t. h. i. e. t. l. a. t. h. i. e. n. v. i. n. g. u. o. i. N. a. m. N. g. h. e. t. i. e. n. g. c. h. u. o. n. g. n. o. i. l. a. i. m. a. k. h. o. n. g. n. g. h. e. t. i. e. n. g. c. h. u. o. n. g. n. o. i. đ. i. c. h. u. n. g. t. o. i. đ. u. n. g. m. o. n. g. m. o. i. c. ó. đ. i. p. đ. u. c. đ. o. c. n. h. u. n. g. b. a. i. c. o. n. g. t. h. i. v. a. r. ã. r. o. i. t. á. c. b. á. o. c. a. u. n. g. N. a. m. r. a. o. t. i. e. n. g. đ. ã. g. o. p. n. h. u. n. g. b. a. i. á. m. l. a. t. h. a. n. h. s. á. c. h. l. u. o. n. đ. ó. l. a. i. đ. i. p. đ. u. c. m. o. t. q. u. y. e. n. c. u.







